

Số: 177/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 366/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần P (O)

Trụ sở chính: Tòa nhà T, số A T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Trịnh Đức Quốc T

Địa chỉ: A Hòa Bình, phường N, thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản uỷ quyền 02/2026/UQ-OCB ngày 26/01/2026)

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Kim N, sinh năm: 1996

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: bà Thái Thị Kim T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

(Theo hợp đồng uỷ quyền ngày 04/5/2026)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Kim N đồng ý thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P tính đến ngày 08/6/2026 theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết như sau:

- Nợ theo hợp đồng tín dụng: 0132/2022/HĐTD ngày 17/5/2022: 2.881.763.401 đồng (trong đó nợ gốc 1.907.050.000 đồng, lãi trong hạn 743.371.900 đồng, lãi quá hạn 231.341.501 đồng).

Trường hợp bà N không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 2748, diện tích 256,5m², tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (cũ) nay là khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ, đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CS03248, cấp ngày 05/3/2020, cập nhật thông tin thay đổi chủ sở hữu ngày 16/05/2022 cho bà Nguyễn Kim N, theo Hợp đồng thế chấp số 0132/2022/HĐTC ngày 17/5/2022.

- Nợ theo hợp đồng mở thẻ tín dụng: 108.330.738 đồng (trong đó nợ gốc 47.689.025 đồng, lãi trong hạn 60.041.713 đồng, lãi quá hạn 600.000 đồng).

Kể từ ngày 09/6/2026 bà Nguyễn Kim N còn tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết cho đến khi trả xong nợ.

Huỷ văn bản thoả thuận về việc chuyển giao/bàn giao tài sản bảo đảm để xử lý nợ ngày 16/6/2023 tại Văn phòng C)

Về chi phí thẩm định tài sản: Chi phí thẩm định là 3.500.000 đồng, nguyên đơn đã nộp tạm ứng và chi xong nên bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại chi phí này cho nguyên đơn.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Kim N tự nguyện chịu án phí sơ thẩm dân sự 22.950.470 đồng (đã xem xét giảm 50% án phí, do bị đơn thuộc diện có hoàn cảnh khó khăn và có đơn xin giảm án phí). Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 43.431.019 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004708, ngày 12/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THA DS KV4-Cần Thơ
- Lưu HS – QĐ.

THẨM PHÁN

Phan Văn Khải